



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
05/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,02 - 7,08	0,05 - 0,06	0,45 - 0,46
		Dĩ An 2	6,93 - 6,94	0,08 - 0,09	0,51 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 - 6,95	0,18 - 0,26	0,51 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 - 7,1	0,2 - 0,25	0,4 - 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		6,91 - 6,97	0,22 - 0,29	0,45 - 0,48
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,74 - 7,77	0,07 - 0,08	0,43 - 0,46
06/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 - 7,05	0,04 - 0,06	0,47 - 0,51
		Dĩ An 2	6,93 - 6,95	0,09 - 0,11	0,52 - 0,54
	CNCN Khu Liên Hợp		6,84 - 6,86	0,19 - 0,25	0,53 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,08	0,2 - 0,26	0,43 - 0,44
	CNCN Thủ Dầu Một		6,95 - 6,98	0,31 - 0,37	0,43 - 0,46
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 - 7,79	0,08 - 0,09	0,45 - 0,48
07/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 - 7,02	0,05 - 0,06	0,51 - 0,54
		Dĩ An 2	7,08 - 7,1	0,08 - 0,09	0,54 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		6,83 - 6,85	0,18 - 0,26	0,52 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,03 - 7,05	0,21 - 0,26	0,42 - 0,44
	CNCN Thủ Dầu Một		7,03 - 7,05	0,41 - 0,45	0,48 - 0,54
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 - 7,81	0,07 - 0,08	0,45 - 0,52

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
08/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,12 - 7,29	0,04 - 0,05	0,42 - 0,45
		Dĩ An 2	7,08 - 7,11	0,08 - 0,09	0,48 - 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 - 6,95	0,18 - 0,22	0,54 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 - 7,08	0,2 - 0,25	0,4 - 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		6,83 - 6,85	0,31 - 0,35	0,42 - 0,45
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,78 - 7,81	0,08 - 0,09	0,46 - 0,52
09/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,07 - 7,09	0,05 - 0,06	0,54 - 0,58
		Dĩ An 2	7,06 - 7,08	0,07 - 0,08	0,55 - 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 - 6,93	0,18 - 0,25	0,53 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,07	0,2 - 0,25	0,41 - 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		6,94 - 7,02	0,31 - 0,36	0,42 - 0,46
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,74 - 7,6	0,08 - 0,09	0,54 - 0,63
10/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 - 7,05	0,05 - 0,07	0,51 - 0,55
		Dĩ An 2	7,04 - 7,08	0,08 - 0,09	0,56 - 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 - 6,93	0,18 - 0,26	0,53 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 - 7,07	0,2 - 0,28	0,44 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,05 - 7,1	0,37 - 0,45	0,48 - 0,54
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 - 7,77	0,08 - 0,11	0,51 - 0,53